

Phụ lục 1
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH TƯ PHÁP
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN

A. DANH MỤC

TT	Tên quy trình nội bộ
I	Lĩnh vực hộ tịch
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch.
2	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
3	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
4	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
5	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài.
6	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.
7	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài.
8	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.
9	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
10	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài.
11	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố bên ngoài
12	Thủ tục đăng ký Giám hộ có yếu tố nước ngoài.
13	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
14	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài.
15	Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.
16	Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.
II	Lĩnh vực Chứng thực
1	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
2	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch

3	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
4	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
5	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
6	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
7	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
8	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
9	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
10	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
11	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
III	Lĩnh vực nuôi con nuôi
1	Thủ tục ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
IV	Lĩnh vực hòa giải cơ sở
1	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải
V	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước
1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
2	Thủ tục phục hồi danh dự

I. LĨNH VỰC HỘ TỊCH

1. Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài;
2. Thủ tục Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
3. Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử, thay đổi, cải chính HT)
4. Thủ tục Cấp bản sao trích lục hộ tịch.

Thời gian giải quyết: 01 (ngày làm việc) x 8 = 8 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	0,5 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	0,5 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản chuyển lãnh đạo phòng	2 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét hồ sơ trình lãnh đạo huyện ký duyệt	0,5 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	3 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	chuyển Bộ phận Một cửa	1 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	0,5 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ làm việc

5. Thủ tục Đăng ký Kết hôn có yếu tố nước ngoài

Thời gian giải quyết: 08 (ngày làm việc) x 8 = 64 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	2 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Thẩm định, xác minh, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng	44 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo huyện ký duyệt	3 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	12 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	chuyển Bộ phận Một cửa	1 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ làm việc

6. Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ con có yếu tố nước ngoài

7. Thủ tục Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ con có yếu tố nước ngoài.

Thời gian giải quyết: 12 (ngày làm việc) x 8 = 96 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	4 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Cán bộ chuyên môn thẩm định, xác minh, dự thảo văn bản hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng	72 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo huyện ký duyệt	8 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	8 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	chuyển Bộ phận Một cửa	2 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			96 giờ làm việc

8. Thủ tục Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài;
9. Thủ tục Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
10. Thủ tục Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ các nhân;
11. Thủ tục Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
12. Thủ tục Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.

Thời gian giải quyết: 3 (ngày làm việc) x 8 = 24 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn xử lý	1 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng	12 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét hồ sơ trình lãnh đạo huyện ký duyệt	2 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	6 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	chuyển Bộ phận Một cửa	1 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

13. Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài

14. Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc

Thời gian giải quyết: 02 (ngày làm việc) x 8 = 16 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn xử lý	1 giờ làm việc
Bước 2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng	6 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét hồ sơ trình lãnh đạo huyện ký duyệt	2 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	4 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	Chuyển Bộ phận Một cửa	1 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

15. Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

16. Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Thời gian giải quyết: 5 (ngày làm việc) x 8 = 40 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	1 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, nếu không đồng ý giải quyết thì dự thảo VB trả lời, nêu rõ lý do; dự thảo văn bản giải quyết chuyển lãnh đạo phòng;	24 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét hồ sơ trình lãnh đạo huyện ký duyệt	4 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	8 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	Ghi vào Sổ hộ tịch; chuyển Bộ phận Một cửa	1 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

II. CHỨNG THỰC

1. Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
2. Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
3. Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ)
4. Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng giao dịch
5. Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
6. Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
7. Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
8. Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp

Thời gian giải quyết: Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	1 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	0,5 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, xác nhận/sửa lỗi văn bản, hợp đồng, văn bản chứng thực/cấp bản sao chuyển lãnh đạo phòng xem xét	2 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét ký chứng thực, sửa lỗi sai trong hợp đồng, văn bản, cấp bản sao văn bản	4 giờ làm việc
Bước 3	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	0,5 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTTC			Trong ngày tiếp nhận

9. Thủ tục chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến tài sản là động sản;
 10. Thủ tục chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản;
 11. Thủ tục chứng văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản;

Thời gian giải quyết: 2 (ngày làm việc) x 8 = 16 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	2 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	1 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ, đối chiếu tài liệu, ghi lời chứng chuyển lãnh đạo phòng xem xét	8 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét ký chứng thực văn bản	4 giờ làm việc
Bước 3	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	1 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

III. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

1. Thủ tục ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài;

Thời gian giải quyết: 1 (ngày làm việc) x 8 = 8 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan chuyên môn xử lý	0,5 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Lãnh đạo phòng giao việc cho cán bộ thẩm định hồ sơ	0,5 giờ làm việc
		Cán bộ thẩm định hồ sơ xong chuyển lãnh đạo phòng	3 giờ làm việc
		Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét lại hồ sơ trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt	0,5 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Xem xét, ký duyệt hồ sơ (ký số)	3 giờ làm việc
Bước 4	Phòng Tư pháp	chuyển Bộ phận Một cửa	0,5 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	Không tính thời gian
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ làm việc

IV. Lĩnh vực hòa giải cơ sở

1. Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải

Thời gian giải quyết: 5 (ngày làm việc) x 8 = 40 giờ làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã ra quyết định công nhận hòa giải viên.	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã ra quyết định công nhận hòa giải viên xem xét, Gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện kèm theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe trong khi thực hiện hoạt động hòa giải.	16 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo huyện	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định hỗ trợ; trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	16 giờ làm việc
Bước 4	UBND xã	kể từ ngày nhận được quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc chi tiền hỗ trợ.	8 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

V. Lĩnh vực Bồi thường nhà nước

1. Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại;

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại xử lý	4 giờ làm việc
Bước 2	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ;	
		- Thụ lý hồ sơ;	
		- Cử người giải quyết bồi thường;	
		- Tạm ứng kinh phí bồi thường thiệt hại;	
		- Xác minh thiệt hại;	
		- Thương lượng việc bồi thường;	
		- Ban hành Quyết định giải quyết bồi thường.	
Bước 3	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc, Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Theo quy định

2. Thủ tục phục hồi danh dự;

Thời gian giải quyết: 5 (ngày làm việc) x 8 = 40 giờ làm việc

a) Trường hợp chủ động phục hồi danh dự

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho người bị thiệt hại về việc Nhà nước chủ động tổ chức thực hiện phục hồi danh dự.	Không tính thời gian
Bước 2	Người bị thiệt hại	Trong thời hạn 10 ngày Người bị thiệt hại có ý kiến trả lời bằng văn bản về việc đồng ý với nội dung thông báo hoặc không đồng ý với nội dung thông báo (có ý kiến đề nghị cụ thể về nội dung không đồng ý) hoặc đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự và gửi cho cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.	Không tính thời gian
Bước 3	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	<ul style="list-style-type: none">- Buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai;- Đăng báo xin lỗi và cải chính công khai trên 01 tờ báo trung ương và 01 tờ báo địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú trong trường hợp người bị thiệt hại là cá nhân hoặc nơi đặt trụ sở trong trường hợp người bị thiệt hại là pháp nhân thương mại trong 03 số liên tiếp; đăng tải nội dung xin lỗi và cải chính công khai trên Cổng thông tin điện tử (nếu có) của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.	40 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

b) Phục hồi danh dự theo yêu cầu của người bị thiệt hại

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người bị thiệt hại	Người bị thiệt hại có văn bản yêu cầu bồi thường bao gồm nội dung yêu cầu phục hồi danh dự gửi Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại;	Không tính thời gian
Bước 2	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	<ul style="list-style-type: none">- Buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai;- Đăng báo xin lỗi và cải chính công khai trên 01 tờ báo trung ương và 01 tờ báo địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú trong trường hợp người bị thiệt hại là cá nhân hoặc nơi đặt trụ sở trong trường hợp người bị thiệt hại là pháp nhân thương mại trong 03 số liên tiếp; đăng tải nội dung xin lỗi và cải chính công khai trên Cổng thông tin điện tử (nếu có) của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.	40 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC NGÀNH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

A. DANH MỤC

TT	Tên quy trình nội bộ
I	Lĩnh vực chứng thực
1	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
2	Thủ tục Cấp bản sao từ sổ gốc
3	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
4	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
5	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản (TTHC cấp xã/phường/thị trấn)
6	Thủ tục chứng thực di chúc
7	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở
8	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực(TTHC cấp xã/phường/ thị trấn)
9	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch (TTHC cấp xã/phường/thị trấn)
10	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (TT của xã phường, thị trấn)
II	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước
1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
III	Lĩnh vực Hoà giải cơ sở
1	Thủ tục công nhận hòa giải viên
2	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
3	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
4	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
IV	Lĩnh vực hộ tịch
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Thủ tục đăng ký giám hộ
3	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

4	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
5	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động
6	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con
7	Đăng ký kết hôn lưu động
8	Đăng ký khai sinh lưu động
9	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ
11	Đăng ký lại khai tử
12	Đăng ký khai tử
13	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
14	Đăng ký lại kết hôn
15	Đăng ký kết hôn
16	Đăng ký lại khai sinh
17	Đăng ký khai sinh
V	Lĩnh vực nuôi con nuôi
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
VI	Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật
1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ

I. Lĩnh vực chứng thực

1. Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
2. Thủ tục Cấp bản sao từ sổ gốc
3. Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
4. Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
5. Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản (TTHC cấp xã/phường/thị trấn)
6. Thủ tục chứng thực di chúc
7. Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở
8. Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực(TTHC cấp xã/ phường/ thị trấn)
9. Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch (TTHC cấp xã/phường/thị trấn)
10. Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (TT của xã phường, thị trấn)

Thời gian giải quyết:

Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ).

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả nếu tiếp nhận sau 15 giờ	
Bước 2	Người yêu cầu	xuất trình các giấy tờ phục vụ thực hiện thủ tục	
Bước 3	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Trình Lãnh đạo UBND xã ký chứng thực/bản sao	
Bước 4	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Trong ngày làm việc

II. Lĩnh vực Bồi thường nhà nước

1. Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả. Ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại xử lý	
Bước 2	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ;	
		- Thụ lý hồ sơ;	
		- Cử người giải quyết bồi thường;	
		- Tạm ứng kinh phí bồi thường thiệt hại;	
		- Xác minh thiệt hại;	
		- Thương lượng việc bồi thường;	
		- Ban hành Quyết định giải quyết bồi thường.	
Bước 3	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc, Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Theo quy định

III. Lĩnh vực hoà giải cơ sở

1. Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải;

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trưởng ban công tác Mặt trận	Tổ chức cuộc họp bầu tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Đề nghị và xem xét, công nhận tổ trưởng tổ hòa giải:	Không tính thời gian
Bước 2	Trưởng ban công tác Mặt trận	làm văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết về việc bầu tổ trưởng tổ hòa giải, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét, Quyết định công nhận tổ trưởng tổ hòa giải.	40 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

2. Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải;

3. Thủ tục thôi làm hòa giải viên;

4. Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên.

Thời gian thực hiện: 2 ngày làm việc x 8 = 16 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trưởng ban công tác Mặt trận	Lập danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Không tính thời gian
Bước 2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét, Quyết định công nhận tổ trưởng tổ hòa giải.	16 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

IV. Lĩnh vực Hộ tịch

1. Đăng ký khai sinh;
2. Đăng ký khai tử;
3. Đăng ký kết hôn;
4. Cấp bản sao trích lục hộ tịch;
5. Đăng ký chấm dứt giám hộ;

Thời gian giải quyết: Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ; trường hợp cần xác minh thì không quá 2 ngày làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả nếu tiếp nhận sau 15 giờ,	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Thẩm định hồ sơ, Báo cáo Lãnh đạo UBND xã, nếu đồng ý giải quyết thì cập nhật thông tin vào sổ Hộ tịch theo quy định, trình Lãnh đạo UBND ký ban hành văn bản	04 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã	Ký ban hành Văn bản	02 giờ làm việc
Bước 4	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	01 giờ làm việc
		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Trong ngày làm việc

6. Đăng ký giám hộ;
7. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
8. Đăng ký nhận cha, mẹ, con;
9. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con;
10. Đăng ký khai tử lưu động;
11. Đăng ký kết hôn lưu động
12. Đăng ký khai sinh lưu động;
13. Đăng ký lại khai tử.
14. Đăng ký lại kết hôn;
15. Đăng ký lại khai sinh
16. Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân.

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc x 8 = 16 giờ (đối với các trường hợp thông thường), các trường hợp cần xác minh thì không quá 7 ngày làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Thẩm định hồ sơ, Báo cáo Lãnh đạo UBND xã; Nếu đồng ý giải quyết thì cập nhật thông tin vào sổ Hộ tịch theo quy định, trình Lãnh đạo UBND ký ban hành văn bản	04 giờ làm việc
Bước 3	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Xác minh thông tin (nếu cần)	08 giờ làm việc (hoặc 42 giờ)
Bước 4	Lãnh đạo UBND xã	Ký ban hành Văn bản	02 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

17. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch.

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 8 = 24 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Thẩm định hồ sơ, Báo cáo Lãnh đạo UBND xã; - Nếu không đồng ý giải quyết thì có văn bản trả lời nêu rõ lý do. Nếu đồng ý giải quyết thì cập nhật thông tin vào sổ Hộ tịch theo quy định, trình Lãnh đạo UBND ký ban hành văn bản	04 giờ làm việc
Bước 3	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Xác minh thông tin (nếu cần)	16 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND xã	Ký ban hành Văn bản	02 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

V. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

1. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

Thời gian thực hiện: 15 (ngày làm việc) x 08 = 120 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	- Kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người có liên quan, Báo cáo Lãnh đạo UBND xã; - Trường hợp từ chối đăng ký, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản cho người nhận con nuôi, cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ hoặc đại diện cơ sở nuôi dưỡng.	38 giờ làm việc
Bước 3	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Tổ chức đăng ký nuôi con nuôi, trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho cha mẹ nuôi, cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ hoặc đại diện cơ sở nuôi dưỡng, tổ chức giao nhận con nuôi và ghi vào sổ hộ tịch	80 giờ làm việc
Bước 4	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ làm việc

2. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước

Thời gian thực hiện: 2 (ngày làm việc) x 08 = 16 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	10 giờ làm việc
Bước 3	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký và cấp cho người yêu cầu đăng ký lại 01 bản chính Giấy chứng nhận nuôi con nuôi.	04 giờ làm việc
Bước 4	Cán bộ tại Bộ phận một cửa	Vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

VI. Lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật

1. Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc x 8 = 40 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trưởng ban công tác Mặt trận	Lập danh sách người được đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật, trình Lãnh đạo UBND xã	Không tính thời gian
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Xem xét, tổng hợp trình Lãnh đạo UBND xã xem xét công nhận	Không tính thời gian
Bước 3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét, Quyết định công nhận.	40 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

2. Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

Thời gian thực hiện: Không quy định

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tuyên truyền viên pháp luật	Nộp đơn xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	
Bước 2	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND xã xem xét quyết định	
Bước 3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét, Quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			